

Số: /BC-SKHCN

Đồng Nai, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO

ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH TỈNH ĐỒNG NAI (MỚI)

(Theo Phụ lục 4 Công văn số 5508/UBND-TKST ngày 16/9/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai)

Kính gửi: Sở Tài chính

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN QUY HOẠCH TỈNH

1. Kết quả thực hiện các mục tiêu cụ thể của ngành, lĩnh vực:

Trong giai đoạn 2021–2025, lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đã có những chuyển biến tích cực. Các nhiệm vụ khoa học công nghệ được triển khai gắn với nhu cầu phát triển của doanh nghiệp và địa phương. Hoạt động chuyển đổi số lan tỏa mạnh mẽ trong hệ thống cơ quan hành chính, doanh nghiệp và cộng đồng. Hạ tầng viễn thông tiếp tục được mở rộng, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế số.

2. Đánh giá thực hiện nhiệm vụ đột phá phát triển:

Đã hình thành và triển khai các khu vực trọng điểm về đổi mới sáng tạo và công nghệ như: Khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung, khu nghiên cứu ứng dụng công nghệ mới. Nhiều doanh nghiệp đổi mới sáng tạo được hỗ trợ thông qua các chương trình của tỉnh.

3. Đánh giá phát triển ngành, lĩnh vực:

- Hoạt động nghiên cứu và phát triển (R&D) ngày càng gắn với nhu cầu thực tiễn; số lượng doanh nghiệp có bộ phận R&D tăng dần hàng năm.
- Đổi mới sáng tạo được thúc đẩy mạnh mẽ, hình thành mạng lưới khởi nghiệp sáng tạo với sự tham gia của viện, trường và doanh nghiệp.
- Phát triển mạnh hạ tầng công nghệ thông tin, trung tâm dữ liệu, mạng cáp quang, vùng phủ sóng di động, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.
- Công tác tiêu chuẩn đo lường chất lượng và sở hữu trí tuệ được tăng cường, góp phần nâng cao năng suất và sức cạnh tranh sản phẩm.

4. Phương án tổ chức hoạt động kinh tế - xã hội:

Lĩnh vực KH&CN, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số được xem là động lực phát triển mới, đóng vai trò then chốt trong cơ cấu lại nền kinh tế. Các chương trình phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo gắn chặt với các ngành công nghiệp chủ lực, nông nghiệp công nghệ cao và dịch vụ số.

5. Phương án phát triển các khu chức năng:

Tỉnh tiếp tục phát triển khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung, trung tâm đổi mới sáng tạo và các khu ứng dụng công nghệ trong nông nghiệp, nhằm thúc đẩy đổi mới sáng tạo, thu hút đầu tư và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.

6. Phương án phát triển hạ tầng kỹ thuật - xã hội:

- Hạ tầng KH&CN được đầu tư nâng cấp, từng bước hình thành mạng lưới trung tâm nghiên cứu – chuyển giao công nghệ.

- Hạ tầng thông tin và truyền thông phát triển mạnh, tỷ lệ phủ sóng 4G/5G đạt mức cao, hệ thống cáp quang phủ rộng khắp.

- Hạ tầng bưu chính và hạ tầng số được khai thác hiệu quả, hỗ trợ cung ứng dịch vụ công và thương mại điện tử.

7. Danh mục dự án và ưu tiên đầu tư:

- Trung tâm đổi mới sáng tạo Đồng Nai.
- Khu công nghệ cao mở rộng.
- Trung tâm dữ liệu và điện toán đám mây của tỉnh.
- Dự án phát triển hạ tầng viễn thông thụ động và ngầm hóa cáp.
- Hệ thống bưu chính số hóa và logistics thông minh.

8. Giải pháp và nguồn lực thực hiện quy hoạch:

- Phát triển nguồn nhân lực KH&CN, chuyển đổi số.
- Hoàn thiện cơ chế chính sách hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới sáng tạo.
- Đẩy mạnh hợp tác nghiên cứu – chuyển giao công nghệ.
- Bố trí nguồn vốn đầu tư công và huy động xã hội hóa cho các dự án trọng điểm.
- Tăng cường giám sát, đánh giá định kỳ việc thực hiện quy hoạch.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được:

Hoạt động KH&CN, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đạt nhiều kết quả tích cực, đóng góp thiết thực cho phát triển kinh tế - xã hội. Hệ thống hạ tầng viễn thông, công nghệ thông tin được mở rộng mạnh mẽ.

2. Hạn chế:

Một số đề tài nghiên cứu chưa được ứng dụng rộng rãi; nguồn nhân lực số còn thiếu; cơ chế chia sẻ dữ liệu liên ngành chưa hoàn thiện.

3. Những vấn đề cần giải quyết:

Tăng cường kết nối cung – cầu công nghệ; hoàn thiện thể chế cho phát triển kinh tế số; mở rộng vùng phủ hạ tầng số và viễn thông.

III. ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH TỈNH ĐỒNG NAI (MỚI)

1. Quan điểm và mục tiêu phát triển:

Phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trở thành động lực tăng trưởng chính; chuyển đổi số toàn diện trong cơ quan nhà nước, doanh nghiệp và cộng đồng; phát triển hạ tầng số đồng bộ với hạ tầng kinh tế - xã hội.

2. Phương án tổ chức không gian phát triển kinh tế - xã hội:

Hình thành cụm không gian công nghệ và đổi mới sáng tạo tại Biên Hòa, Long

Thành, Nhơn Trạch; phát triển các trung tâm nghiên cứu và hạ tầng viễn thông trọng điểm gắn với khu công nghiệp, đô thị.

3. Phương án phát triển các ngành, lĩnh vực:

Ưu tiên phát triển ngành công nghệ thông tin, tự động hóa, vật liệu mới, sinh học; khuyến khích doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số, AI, IoT vào sản xuất và quản lý.

4. Phát triển các khu chức năng:

Hoàn thiện khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung, trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh, tạo hạt nhân lan tỏa cho mạng lưới đổi mới sáng tạo địa phương.

5. Phát triển hạ tầng kỹ thuật - xã hội:

Tiếp tục ngầm hóa hạ tầng viễn thông, mở rộng mạng cáp quang và vùng phủ 5G; đầu tư hệ thống dữ liệu mở, trung tâm điều hành thông minh (IOC) cấp tỉnh.

6. Giải pháp thực hiện:

Đào tạo nguồn nhân lực số; hoàn thiện cơ chế chính sách khuyến khích doanh nghiệp đổi mới sáng tạo; tăng cường hợp tác công – tư trong phát triển hạ tầng số; lồng ghép các mục tiêu KH&CN và chuyển đổi số trong quy hoạch các ngành.

IV. ĐỀ XUẤT PHƯƠNG ÁN TÍCH HỢP VÀO ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH TỈNH

- Tích hợp các định hướng phát triển KH&CN, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số vào quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Lồng ghép mục tiêu phát triển hạ tầng số, kinh tế số, xã hội số vào quy hoạch ngành công nghiệp, đô thị, nông nghiệp và dịch vụ; Bố trí không gian hợp lý cho các khu công nghệ cao, trung tâm đổi mới sáng tạo và hạ tầng viễn thông thụ động.

- Bổ sung Phương án xây dựng hạ tầng viễn thông thụ động.

Trên đây là Báo cáo của Sở Khoa học và Công nghệ, kính chuyển Sở Tài chính tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, CDS.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Minh Quang